

(Cập nhật) **Tăng Tỷ Trọng**

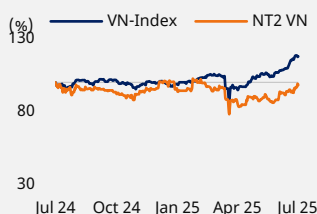
Giá mục tiêu (VND)	▲ 23,300
Thị giá (25/07/2025, VND)	20,600
Lợi nhuận kỳ vọng	13%

Lợi nhuận HĐKD (25F, tỷ đồng)	590
Kỳ vọng thị trường (25F, tỷ đồng)	Na

Tăng trưởng EPS (25F, %)	606
Kỳ vọng thị trường (25F, %)	Na
P/E (25F, x)	13.1
P/E thị trường (x)	14.7
VNIndex	1,521

Vốn hóa (tỷ đồng)	5,930
SLCP đang lưu hành (triệu)	288
% tự do chuyển nhượng (%)	32.3
Tỷ lệ sở hữu nước ngoài (%)	11.6
Beta (12T)	0.9
Thấp nhất 52 tuần (VND)	16,000
Cao nhất 52 tuần (VND)	21,500

(%)	1T	6T	12T
Tuyệt đối	5.9	5.1	1.7
Tương đối	-5.4	-15.1	-21.1



CTCP Chứng khoán Mirae Asset (Vietnam)

Hồ Hoàng Sang

sang.hh@miraeeasset.com.vn

CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2

Kết quả vượt kỳ vọng

KQKD 6 tháng đầu năm 2025

NT2 ghi nhận kết quả kinh doanh Q2/2025 tích cực. Mặc dù sản lượng điện giảm 24% CK xuống còn 776 triệu kWh, sản lượng điện hợp đồng (Qc) lại tăng 21% CK, đạt 956 triệu kWh, với hệ số alpha (%Qc) đạt 123%. Doanh thu bán điện thuần trong kỳ đạt 2,081 tỷ đồng, giảm 5% CK; tuy nhiên, biên lợi nhuận gộp cải thiện mạnh lên mức 18% (so với 6% trong quý 2/2024), nhờ giá bán điện thuận lợi tăng mạnh. Lợi nhuận sau thuế cải thiện lên 326 tỷ đồng (+167% CK).

Lũy kế 6 tháng đầu năm 2025, Qc tăng gấp đôi CK, đạt 1,584 triệu kWh, trong khi sản lượng điện thương phẩm tăng 16% CK, đạt 1,369 triệu kWh. Nhờ đó, doanh thu thuần tăng 43% CK, đạt 3,508 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế tăng mạnh lên 363 tỷ đồng (+910% CK), vượt 30% so với mục tiêu lợi nhuận sau thuế cả năm 2025 (kế hoạch: 279 tỷ đồng). Giá bán điện bình quân đạt 2,489 đồng/kWh (+21% CK), trong khi giá khí đầu vào tăng nhẹ lên 9.56 USD/MMBTU (+2% CK), góp phần cải thiện biên lợi nhuận.

Về hoạt động tài chính, lợi nhuận tài chính 6T2025 đạt 37 tỷ đồng (+70% CK), chủ yếu nhờ thu nhập tài chính tăng 80% CK, dù chi phí tài chính cũng tăng 293% CK.

Tính đến Q2/2025, khoản chi phí nhiên liệu khí trả trước theo hợp đồng mua bán khí với PV Gas đã được khấu trừ đầy đủ. Vay ngắn hạn của NT2 đạt 1,987 tỷ đồng, tăng 42% so với quý trước và 52% so với cùng kỳ năm trước. Trong khi đó, khoản đầu tư ngắn hạn của NT2 tăng mạnh lên 3,433 tỷ đồng, tương ứng tăng 45% so với quý trước và 70% so với cùng kỳ năm trước. Nhìn chung, các chỉ số thanh toán và dòng tiền hoạt động kinh doanh ghi nhận sự cải thiện mạnh trong 6T2025.

Dự phóng KQKD 2025

Tổng sản lượng điện 2025 ước đạt 3,154 triệu kWh (+15% CK), trong đó sản lượng hợp đồng (Qc) ước đạt 3,470 triệu kWh (+56% CK), với hệ số alpha đạt mức 110%. Chúng tôi đã điều chỉnh tăng giá bán điện bình quân dự phóng lên mức 2,400 đồng/kWh (+12% CK). NT2 có thể hưởng lợi từ việc các nhà máy nhiệt điện khí Phú Mỹ 2.2 và 3 có khả năng chuyển sang sử dụng LNG sau khi hợp đồng BOT hết hạn. Bên cạnh đó, NT2 chỉ lên kế hoạch thực hiện đợt tiểu tu vào tháng 7/2025. Tổng kết, chúng tôi dự phóng doanh thu thuần của NT2 đạt 7,568 tỷ đồng và LNST đạt 532 tỷ đồng (tăng lần lượt 27% CK và 542% CK). Chúng tôi cũng dự phóng NT2 sẽ chi trả cổ tức ở mức 1,000 đồng mỗi cổ phiếu (lợi suất 5%).

Định giá và khuyến nghị

Chúng tôi kỳ vọng Qc vẫn duy trì ở mức cao trong nửa cuối năm 2025. Theo đó, chúng tôi nâng giá mục tiêu lên 23,300 đồng (từ 21,300 đồng), đồng thời điều chỉnh khuyến nghị xuống Tăng tỷ trọng (từ Mua) khi thị giá cổ phiếu đã tăng 17% từ báo cáo cập nhật T4/2025 của chúng tôi.

FY (31/12)	FY22	FY23	FY24	FY25F	FY26F
Doanh thu (tỷ đồng)	8,788	6,386	5,944	7,568	7,796
Lợi nhuận HĐKD (tỷ đồng)	950	441	(30)	590	452
Biên lợi nhuận HĐKD (%)	11%	7%	-0.5%	7.8%	5.8%
Lợi nhuận ròng (tỷ đồng)	883	473	83	532	443
EPS (VND)	3,069	1,722	251	1,775	1,479
ROE (%)	20.0%	11.05%	1.7%	12.3%	9.9%
P/E (x)	8.37	15.36	79.4	13.1x	15.8x
P/B (x)	1.60	1.75	1.4x	1.5x	1.5x
Lợi suất cổ tức (%)	0	7.5%	0	4.3%	4.3%

Ghi chú: Lợi nhuận ròng là lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ theo BCTC hợp nhất

Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Mirae Asset Vietnam Research

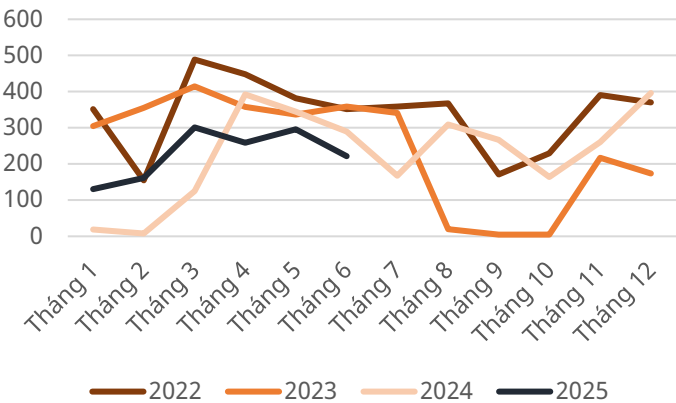
KQKD quý 2/2025

Bảng 1: Kết quả kinh doanh 6T2025

(tỷ đồng)	2Q24	2Q25	CK	1H24	1H25	CK
Sản lượng phát điện (triệu kWh)	1,027	776	-24%	1,179	1,369	16%
Qc (triệu kWh)	792	956	21%	793	1,584	100%
Giá bán điện (ASP) (VND/kWh)	2,109	2,648	26%	2,059	2,543	24%
Doanh thu	2,186	2,081	-5%	2,448	3,508	43%
Lợi nhuận gộp	130	367	183%	(96)	411	329%
Lợi nhuận từ HĐKD	111	345	211%	(129)	371	188%
Doanh thu từ HĐTC	19	38	98%	39	69	80%
Chi phí tài chính	(9)	(18)	311%	(17)	(32)	293%
Thu nhập khác	1	0		71	(0)	
Lợi nhuận trước thuế	122	365	199%	(36)	408	1035%
Lợi nhuận sau thuế	122	326	167%	(36)	363	910%

Nguồn: NT2, Phòng phân tích Mirae Asset

Hình 1. Sản lượng điện theo tháng (triệu kWh)

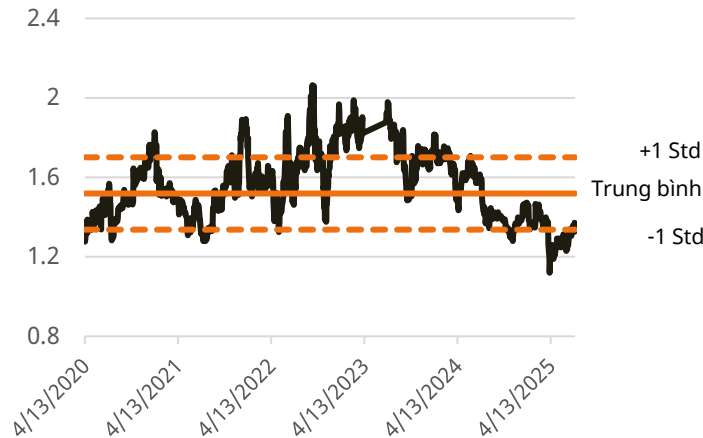


Hình 2. Giá khí đầu vào (US\$/MMBTU)

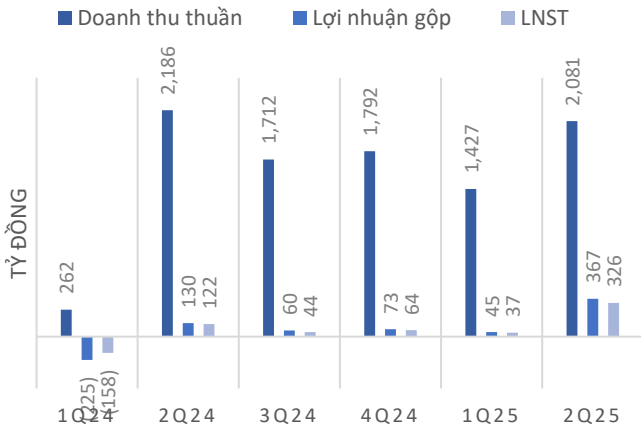


Nguồn: NT2, Mirae Asset Vietnam Research

Hình 3. P/B 5 năm



Hình 4. Kết quả kinh doanh theo quý



Nguồn: Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research

Nguồn: NT2, Mirae Asset Vietnam Research

CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 (NT2)

Kết quả hoạt động kinh doanh (tóm tắt)				
(tỷ đồng)	FY24	FY25F	FY26F	FY27F
Doanh thu thuần	5,944	7,568	7,796	8,032
Giá vốn hàng bán	(5,892)	(6,887)	(7,250)	(7,469)
Lợi nhuận gộp	52	681	546	562
Chi phí bán hàng	0	0	0	0
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(81)	(91)	(94)	(96)
Lãi/(lỗ) từ HĐKD	(30)	590	452	466
Doanh thu hoạt động tài chính	100	128	153	153
Chi phí tài chính	(39)	(53)	(51)	(27)
Thu nhập khác, ròng	72	0	0	0
Lãi/(lỗ) ròng trước thuế	104	665	554	592
Chi phí thuế	(21)	(133)	(111)	(118)
Lãi/(lỗ) thuần sau thuế	83	532	443	473
Lợi ích thiểu số	0	0	0	0
LNST công ty mẹ	83	532	443	473

Bảng cân đối kế toán (tóm tắt)				
(tỷ đồng)	FY24	FY25F	FY26F	FY27F
Tài sản ngắn hạn	5,774	6,868	6,972	7,079
Tiền và tương đương tiền	57	45	47	48
Đầu tư ngắn hạn	2,273	3,433	3,433	3,433
Các khoản phải thu	2,989	2,953	3,042	3,134
Hàng tồn kho, ròng	333	345	355	366
Tài sản lưu động khác	122	91	94	96
Tài sản dài hạn	2,924	2,323	1,721	1,509
Tài sản hữu hình	1,420	817	216	3
Tài sản vô hình	22	22	22	22
Tài sản dở dang dài hạn	0	1	1	1
Chi phí trả trước dài hạn	1,482	1,482	1,482	1,482
Tổng tài sản	8,698	9,191	8,693	8,587
Nợ ngắn hạn	4,509	4,779	4,143	3,871
Phải trả người bán	2,253	1,811	1,907	1,965
Phải trả khác	1,247	1,284	1,283	1,372
Vay ngắn hạn	996	1,650	901	464
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	12	34	51	70
Nợ dài hạn	0	0	0	0
Vay dài hạn	0	0	0	0
Tổng nợ phải trả	4,509	4,779	4,143	3,871
Vốn chủ sở hữu	4,189	4,412	4,550	4,717
Cổ phiếu phổ thông	2,879	2,879	2,879	2,879
Thặng dư vốn cổ phần	0	0	0	0
Lãi chưa phân phối	1,085	1,308	1,446	1,612
Quỹ đầu tư phát triển	226	226	226	226

Lưu chuyển tiền tệ (tóm tắt)				
(tỷ đồng)	FY24	FY25F	FY26F	FY27F
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	528	658	887	577
Lợi nhuận/(lỗ) trước thuế	104	665	554	592
Điều chỉnh				
Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	687	604	605	216
Chi phí dự phòng	0	0	0	0
Các khoản điều chỉnh khác	(147)	(261)	(264)	(272)
Thay đổi các khoản phải thu	(717)	35	(89)	(92)
Thay đổi hàng tồn kho	(72)	(12)	(10)	(11)
Thay đổi tài sản khác	73	31	(3)	(3)
Thay đổi các khoản phải trả	601	(442)	96	58
Thay đổi phải trả khác	0	37	(1)	89
Lưu chuyển tiền HĐ đầu tư	(67)	(1,035)	150	150
Chi phí tài sản cố định	(4)	(3)	(3)	(3)
Tiền cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	(173)	(1,160)	0	0
Thoái vốn đầu tư	0	0	0	0
Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	110	128	153	153
Lưu chuyển tiền HĐ tài chính	(405)	365	(1,036)	(725)
Vay nợ	(204)	653	(748)	(437)
Trả cổ tức	(201)	(288)	(288)	(288)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	56	(12)	1	1
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	1	57	45	47
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	57	45	47	48

Dự báo/Định giá (tóm tắt)				
	FY24	FY25F	FY26F	FY27F
P/E (x)	79	13	16	15
P/CF (x)	7	9.5	7.2	11.2
P/B (x)	1.37	1.52	1.47	1.42
EV/EBITDA (x)	10	4.08	4.00	5.75
EPS (W)	251	1,775	1,479	1,579
CFPS (W)	763	2,460	3,249	2,087
BPS (W)	14,515	15,326	15,805	16,384
DPS (W)	0	1,000	1,000	1,000
Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	0%	56%	68%	63%
Tỷ suất cổ tức (%)	0%	4%	4%	4%
Tăng trưởng doanh thu (%)	-7%	27%	3%	3%
Tăng trưởng EBITDA (%)	-42%	82%	-12%	-36%
Tăng trưởng lợi nhuận HĐKD (%)	-107%	2090%	-23%	3%
Tăng trưởng EPS (%)	-85%	606%	-17%	7%
Vòng quay khoản phải thu (x)	2.29	2.55	2.60	2.60
Vòng quay hàng tồn kho (x)	19.95	20.33	20.70	20.70
Vòng quay các khoản phải trả (x)	2.20	3.40	3.91	3.86
ROA (%)	0.78%	6.06%	4.96%	5.48%
ROE (%)	1.70%	12.34%	9.90%	10.22%
ROIC (%)	-1%	8.40%	6.28%	7.01%
Nợ trên vốn chủ sở hữu (%)	108%	108%	91%	82%
Hệ số thanh toán hiện hành (%)	128%	144%	168%	183%
Nợ ròng trên VCSH (%)	-32%	-41%	-57%	-64%
EBIT / Lãi vay (x)	-0.8	11.2	8.9	17.1

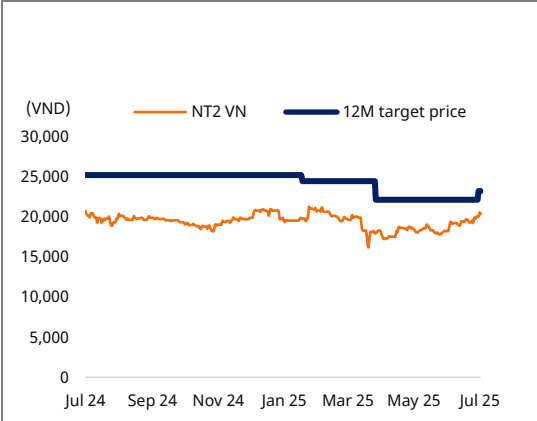
Nguồn: NT2, Mirae Asset Securities Research

PHỤ LỤC

Khuyến cáo quan trọng

Lịch sử khuyến nghị và giá mục tiêu 2 năm gần nhất

Công ty (mã cổ phiếu)	Ngày	Khuyến nghị	Giá mục tiêu
CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 (NT2)	3/04/2024	Tăng tỷ trọng	25,278
CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 (NT2)	29/7/2024	Mua	25,278
CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 (NT2)	7/02/2025	Tăng Tỷ Trọng	24,500
CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 (NT2)	16/4/2025	Mua	21,300
CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 (NT2)	22/07/2025	Tăng Tỷ Trọng	23,300



Hệ thống khuyến nghị cổ phiếu

Mua	: Lợi nhuận kỳ vọng từ 20% trở lên
Tăng Tỷ Trọng	: Lợi nhuận kỳ vọng từ 10% trở lên
Nắm Giữ	: Lợi nhuận kỳ vọng trong khoảng +/-10%
Bán	: Lợi nhuận kỳ vọng từ -10% trở xuống

Thang đánh giá ngành

Tích Cực	: Các yếu tố cơ bản thuận lợi hoặc đang cải thiện
Trung Tính	: Các yếu tố cơ bản ổn định và dự kiến không có thay đổi trọng yếu
Tiêu Cực	: Các yếu tố cơ bản không thuận lợi hoặc theo xu hướng xấu

- * Hệ thống khuyến nghị của chúng tôi dựa trên lợi nhuận kỳ vọng về tăng trưởng giá cổ phiếu trong vòng 12 tháng tiếp theo.
- * Giá mục tiêu được xác định bởi chuyên viên phân tích áp dụng các phương pháp định giá được đề cập trong báo cáo, một phần dựa trên dự phóng của người phân tích về lợi nhuận trong tương lai.
- * Việc đạt giá mục tiêu có thể chịu tác động từ các rủi ro liên quan đến cổ phiếu, doanh nghiệp, cũng như điều kiện thị trường, vĩ mô nói chung.

Khuyến cáo

Kể từ ngày phát hành, Chứng Khoán Mirae Asset và các chi nhánh không có bất kỳ lợi ích đặc biệt liên quan đến doanh nghiệp chủ thể và không sở hữu trên 1% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của doanh nghiệp chủ thể.

Xác nhận của chuyên viên phân tích

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm thực hiện báo cáo này xác nhận rằng (i) những quan điểm được trình bày trong báo cáo này phản ánh đúng quan điểm cá nhân các tổ chức phát hành và chứng khoán trong báo cáo và (ii) không có phần thù lao nào của chuyên viên phân tích đã, đang, hoặc sẽ trực tiếp hay gián tiếp có liên quan đến các khuyến nghị hay quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Tương tự như các nhân viên trong công ty, Chuyên viên phân tích nhận được thù lao dựa trên doanh thu và lợi nhuận tổng thể của Chứng Khoán Mirae Asset, trong đó bao gồm doanh thu từ các đơn vị kinh doanh khác như bộ phận Môi giới tổ chức, Ngân hàng đầu tư hoặc Tư vấn doanh nghiệp. Tại thời điểm phát hành báo cáo, Chuyên viên phân tích không biết về bất kỳ xung đột lợi ích thực tế, trọng yếu nào của Chuyên viên phân tích hoặc Chứng Khoán Mirae Asset.

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo này được công bố bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (sau đây gọi tắt là MAS), là công ty chứng khoán được đăng ký tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong tài liệu này đã được tổng hợp từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính đúng đắn của thông tin và ý kiến trong tài liệu này hoặc của bất kỳ bản dịch nào sang tiếng Anh từ tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của một báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này.

Đối tượng tiếp nhận được nhắm đến của báo cáo này là các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp, những người có kiến thức đáng kể về môi trường kinh doanh địa phương, các thông lệ chung, luật và nguyên tắc kế toán, và không có việc cá nhân nào tiếp nhận hoặc sử dụng báo cáo này sẽ vi phạm bất kỳ luật hoặc quy định hoặc đối tượng của MAS và các chi nhánh đối với các yêu cầu về đăng ký hoặc cấp phép ở bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ nhận được hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào từ đây.

Báo cáo này chỉ dành cho mục đích thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện các giao dịch bất kỳ chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Báo cáo không cấu thành lời khuyên đầu tư cho bất kỳ người nào và người đó sẽ không được coi là khách hàng của MAS chỉ vì nhận được báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính hoặc nhu cầu của các khách hàng cá nhân. Báo cáo không được dựa vào để thay thế cho việc thực hiện phán quyết độc lập. Thông tin và ý kiến trong tài liệu này là kể từ ngày của tài liệu này và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Giá và giá trị của các khoản đầu tư được đề cập trong báo cáo này và thu nhập từ chúng có thể giảm giá hoặc tăng giá, và các nhà đầu tư có thể phải chịu lỗ cho các khoản đầu tư. Hiệu suất trong quá khứ không phải là biểu thị cho hiệu suất trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại lý của họ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng tài liệu này.

MAS có thể đã đưa ra các báo cáo khác không nhất quán và đưa ra kết luận khác với các ý kiến được trình bày trong báo cáo này. Các báo cáo có thể phản ánh các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích khác nhau của các nhà phân tích đã chuẩn bị chúng. MAS có thể đưa ra các quyết định đầu tư không phù hợp với các ý kiến và quan điểm được trình bày trong báo cáo nghiên cứu này. MAS, các chi nhánh của MAS và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại lý của họ có thể có các vị trí dài hoặc ngắn trong bất kỳ chứng khoán chủ đề nào vào bất kỳ lúc nào và có thể thực hiện mua hoặc bán, hoặc đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào như vậy hoặc các công cụ tài chính khác tùy từng thời điểm trên thị trường mở hoặc theo cách khác, trong từng trường hợp, với tư

cách là bên giao đại lý hoặc bên đại lý. MAS và các chi nhánh của nó có thể đã có, hoặc có thể mong đợi tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh với các công ty chủ thể để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được cho phép theo luật và quy định hiện hành. Không một phần nào của tài liệu này có thể được sao chép hoặc tái tạo theo bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào hoặc được phân phối lại hoặc xuất bản, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MAS.

Mirae Asset Securities International Network

Mirae Asset Securities Co., Ltd. (Seoul) One-Asia Equity Sales Team Mirae Asset Center 1 Building 26 Eulji-ro 5-gil, Jung-gu, Seoul 04539 Korea Tel: 82-2-3774-2124	Mirae Asset Securities (HK) Ltd. Units 8501, 8507-8508, 85/F International Commerce Centre 1 Austin Road West Kowloon Hong Kong Tel: 852-2845-6332	Mirae Asset Securities (UK) Ltd. 41st Floor, Tower 42 25 Old Broad Street, London EC2N 1HQ United Kingdom Tel: 44-20-7982-8000
Mirae Asset Securities (USA) Inc. 810 Seventh Avenue, 37th Floor New York, NY 10019 USA Tel: 1-212-407-1000	Mirae Asset Wealth Management (USA) Inc. 555 S. Flower Street, Suite 4410, Los Angeles, California 90071 USA Tel: 1-213-262-3807	Mirae Asset Wealth Management (Brazil) CCTVM Rua Funchal, 418, 18th Floor, E-Tower Building Vila Olimpia Sao Paulo - SP 04551-060 Brazil Tel: 55-11-2789-2100
PT. Mirae Asset Sekuritas Indonesia Equity Tower Building Lt. 50 Sudirman Central Business District Jl. Jend. Sudirman, Kav. 52-53 Jakarta Selatan 12190 Indonesia Tel: 62-21-515-3281	Mirae Asset Securities (Singapore) Pte. Ltd. 6 Battery Road, #11-01 Singapore 049909 Republic of Singapore Tel: 65-6671-9845	Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC 7F, Le Meridien Building 3C Ton Duc Thang St. District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City Vietnam Tel: 84-8-3911-0633 (ext.110)
Mirae Asset Securities Mongolia UTsk LLC #406, Blue Sky Tower, Peace Avenue 17 1 Khoroo, Sukhbaatar District Ulaanbaatar 14240 Mongolia Tel: 976-7011-0806	Mirae Asset Investment Advisory (Beijing) Co., Ltd 2401B, 24th Floor, East Tower, Twin Towers B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District Beijing 100022 China Tel: 86-10-6567-9699	Beijing Representative Office 2401A, 24th Floor, East Tower, Twin Towers B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District Beijing 100022 China Tel: 86-10-6567-9699 (ext. 3300)
Shanghai Representative Office 38T31, 38F, Shanghai World Financial Center 100 Century Avenue, Pudong New Area Shanghai 200120 China Tel: 86-21-5013-6392	Ho Chi Minh Representative Office 7F, Saigon Royal Building 91 Pasteur St. District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City Vietnam Tel: 84-8-3910-7715	Mirae Asset Capital Markets (India) Private Limited Unit No. 506, 5th Floor, Windsor Bldg., Off CST Road, Kalina, Santacruz (East), Mumbai – 400098 India Tel: 91-22-62661336